

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2576/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 26 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Tiêu chí, nhóm đường và danh mục tên để đặt, đổi tên đường
và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại công văn số 725/SVHTTDL-QLVH ngày 07/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tiêu chí, nhóm đường và danh mục tên để đặt, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giao Hội đồng Tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh căn cứ vào tiêu chí, nhóm đường và danh mục tên để tham mưu cho tỉnh đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định; đồng thời cập nhật đề đề xuất, bổ sung danh mục tên cho phù hợp và tuyên truyền phổ biến để mọi người được biết.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đã ký: Trần Thanh Liêm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TIÊU CHÍ, NHÓM VÀ DANH MỤC TÊN
ĐỂ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2576/QĐ-UBND
ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh)*

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Áp dụng các nguyên tắc quy định tại Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hoá – Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ; Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 17/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh Bình Dương.

2. Không sử dụng tên các đơn vị hành chính để đặt tên đường trừ một số trường hợp đặc biệt đã được xem xét và thống nhất đưa vào Tiêu chí, nhóm và danh mục tên để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng của tỉnh. Ví dụ như: Bình Dương, Phú Lợi, Bàu Bàng, Bạch Đằng, Trường Sa, Hoàng Sa,...

3. Nhân vật lịch sử có nhiều tên gọi như: Tên húy, tên hiệu, tước hiệu, bút hiệu thì chỉ dùng một tên phổ biến nhất được đông đảo nhân dân biết đến để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng.

4. Chọn tên của những Anh hùng liệt sĩ tiêu biểu, Mẹ Việt Nam anh hùng là liệt sĩ của tỉnh để đặt tên, đổi tên cho các tuyến đường và công trình công cộng. Riêng những người có công với đất nước, địa phương gắn bó với sự phát triển của tỉnh và khu vực Nam bộ phải là những người tiêu biểu và đã mất.

II. TIÊU CHÍ TÊN ĐƯỜNG

Đề tên đường và công trình công cộng được sử dụng ổn định lâu dài và được sự đồng thuận của xã hội cần căn cứ trên những tiêu chí sau:

- *Tính tiêu biểu, phổ biến*: Danh nhân, nhân vật lịch sử được chọn để đặt tên phải là những người tiêu biểu, có tài, có đức, đóng góp to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc cũng như của địa phương, có công lớn trong lĩnh vực văn hóa, khoa học, kỹ thuật được nhân dân suy tôn và thừa nhận.

Tên đường, công trình công cộng được đặt, đổi là những tên quen thuộc, gắn bó với lịch sử - văn hóa của đất nước, địa phương, ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân qua nhiều thế hệ.

- *Tính truyền thống*: Danh nhân, nhân vật lịch sử là người địa phương có những đóng góp to lớn cho quê hương Bình Dương.

- *Tính thẩm mỹ, giáo dục*: Việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng cần đảm bảo tính văn học, thẩm mỹ. Nội dung tên cần thể hiện xuyên suốt chiều dài, dòng chảy lịch sử dân tộc, gắn với yếu tố văn hóa, đời sống sinh hoạt của người dân, góp phần giáo dục truyền thống, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” “Ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc Việt Nam.

- *Tính hệ thống*: Phải đảm bảo tính logic, khoa học phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, khắc phục những hạn chế như sự trùng lặp tên đường, tên không mang ý nghĩa lịch sử - văn hóa, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

III. PHÂN LOẠI NHÓM ĐƯỜNG

Căn cứ vào vị trí, cấp độ, quy mô của đường và công trình công cộng để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân. Phân loại đường và công trình công cộng theo nhóm như sau:

* Nhóm 1

1. Đại lộ, đường cao tốc, đoạn đường thuộc các tuyến quốc lộ hoặc tương đương đi qua đô thị (tối thiểu 06 làn xe ô tô).
2. Đường phố chính đô thị (tối thiểu 04 làn xe ô tô).
3. Công trình công cộng có quy mô lớn, có phạm vi phục vụ rộng rãi nhân dân trong và ngoài tỉnh, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội.

* Nhóm 2

1. Đường phố chính đô thị (tối thiểu 04 làn xe ô tô) phục vụ giao thông liên khu vực, nối liền các khu dân cư tập trung, đường trục chính trong các khu công nghiệp, nối liền với các đường cao tốc, đại lộ, đường thuộc các tuyến quốc lộ.
2. Công trình công cộng có phạm vi phục vụ rộng rãi nhân dân trong tỉnh, có ý nghĩa về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội.

*** Nhóm 3**

1. Đường khu vực (tối thiểu 02 làn xe ô tô) phục vụ giao thông giữa các phường trong thị xã, thành phố nối liền với các đường phố chính, đại lộ, quốc lộ, đường nội bộ đô thị, đường nhánh nội bộ trong các khu công nghiệp.

2. Công trình công cộng có phạm vi phục vụ nhân dân địa phương cấp huyện.

*** Nhóm 4**

Đường nội bộ (có quy mô 02 làn xe ô tô) giao thông trong phạm vi phường.

Căn cứ phân loại 04 nhóm trên, các địa phương, đơn vị đối chiếu với danh mục tên đường để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng cho phù hợp với công trạng của danh nhân, ý nghĩa, tầm quan trọng của sự kiện.

IV. PHÂN LOẠI NHÓM TÊN

Danh mục tên để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng được phân loại theo 06 nhóm sau:

1. Tên địa danh nổi tiếng, có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hóa của đất nước hoặc địa phương; địa danh đã quen dùng từ xa xưa, đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân; tên địa phương kết nghĩa hoặc có mối quan hệ đặc biệt.

2. Danh từ, mỹ từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội là những danh từ chung như: Độc Lập, Tự Do, Dân Chủ, Thống Nhất, Giải Phóng, Đồng Khởi, Hòa Bình, Thắng Lợi,...

3. Tên di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương và đã được xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

4. Tên phong trào cách mạng, sự kiện lịch sử, chiến thắng chống xâm lược có giá trị tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương, các ngày quốc lễ: 3/2, 30/4, 2/9...

5. Tên danh nhân bao gồm cả danh nhân nước ngoài. Danh nhân đó phải là người nổi tiếng, có đức, có tài, có đóng góp to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc của địa phương và đất nước, trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, khoa học, kỹ thuật, phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc được nhân dân suy tôn và thừa nhận.

6. Tên các anh hùng tiêu biểu như: Mẹ Việt Nam anh hùng là liệt sĩ; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân là liệt sĩ; Anh hùng lao động có nhiều đóng góp cho tỉnh.

V. DANH MỤC TÊN ĐỀ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

1. Nhân vật trong nước

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
1	Âu Cơ	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổ mẫu sinh ra dân tộc Việt Nam theo truyền thuyết “bọc trăm trứng”.
2	Lạc Long Quân	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Thủy tổ sinh ra dân tộc Việt Nam theo truyền thuyết “bọc trăm trứng”.
3	Hùng Vương	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Vua Hùng, là tên hiệu của 18 vị thủ lĩnh tối cao của nhà nước Văn Lang(người Lạc Việt) từ 2879 TCN-258 TCN.
4	Lê Đại Hành (Lê Hoàn)	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Là vị hoàng đế đầu tiên của nhà Tiền Lê trị vì từ năm 980 đến 1005. Hai lần đánh thắng quân Tống trong trận Bạch Đằng và Bình Lỗ (981), chinh phạt Chiêm Thành mở rộng bờ cõi (982).
5	Nguyễn Huệ (Quang Trung)	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Anh hùng dân tộc, nhà quân sự kiệt xuất. Ông là 1 trong 3 lãnh đạo của nhà Tây Sơn, có công trong việc chấm dứt cuộc nội chiến Trịnh – Nguyễn phân tranh (1773 – 1783).
6	Đinh Bộ Lĩnh (Đinh Tiên Hoàng)	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Vị vua sáng lập nhà Đinh. Năm 951, ông tập hợp dân chúng dẹp loạn 12 sứ quân và lên ngôi vua (968). Ông là người đầu tiên đặt nền móng cho nền tài chính - tiền tệ của Nhà nước phong kiến Việt Nam.
7	Lê Lợi (Lê Thái Tổ)	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Anh hùng dân tộc, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Lam Sơn giải phóng đất nước khỏi sự đô hộ của nhà Minh, vị vua khai sáng nhà Hậu Lê.
8	Ngô Quyền	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Vị vua sáng lập nhà Ngô. Năm 938, ông là người lãnh đạo nhân dân đánh bại quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, chính thức kết thúc hơn một thiên niên kỷ Bắc thuộc, mở ra một thời kỳ độc lập lâu dài của nước ta.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
9	Lý Thái Tổ (Lý Công Uẩn)	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Vị vua sáng lập nhà Lý, trị vì từ năm 1009 - 1028. Năm 1010, ông cho dời kinh đô từ Hoa Lư về thành Đại La và đổi tên là thành Thăng Long (Hà Nội ngày nay).
10	Lê Thánh Tông	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Lê Tư Thành, vua thứ năm nhà Hậu Lê. Trong giai đoạn trị vì (1460 - 1497), nước Đại Việt phát triển rực rỡ về mọi mặt. Thời kỳ này được gọi là “Thời kỳ thịnh trị Hồng Đức”.
11	Hai Bà Trưng	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Hai chị em ruột Trưng Trắc và Trưng Nhị là anh hùng dân tộc, khởi binh chống lại nhà Đông Hán năm 40. Trưng Trắc được tôn làm vua, xưng là Trưng Vương - vị nữ vương đầu tiên của nước ta.
12	Nguyễn Ái Quốc	Nhóm 1	Danh nhân văn hoá	Một trong những tên gọi khác của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tên gọi này đã để lại nhiều dấu ấn lịch sử trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác.
13	Trường Chinh	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổng Bí thư của Đảng Cộng sản Đông Dương (1941-1956) và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam (7/1986 – 12/1986)
14	Nguyễn Văn Cừ	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổng Bí thư ĐCS Đông Dương (1938 - 1940) - Người đưa ra chủ trương xây dựng Mặt trận Dân chủ Đông Dương (Tại Hội nghị BCH TW 3/1938).
15	Trần Hưng Đạo	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Anh hùng dân tộc, danh tướng nhà Trần – nhà chỉ huy quân sự kiệt xuất với 3 lần đánh thắng quân Nguyên Mông vào các năm: 1258, 1285, 1288.
16	Phạm Văn Đồng	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ năm 1955 đến năm 1976 và Thủ tướng của nước Việt Nam thống nhất từ năm 1976 -1987.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
17	Nguyễn Du	Nhóm 1	Danh nhân văn hoá	Nguyễn Du là nhà thơ nổi tiếng, được suy tôn danh hiệu Đại thi hào dân tộc và danh nhân văn hóa thế giới. Tác phẩm Truyện Kiều của ông được xem là truyện thơ kinh điển trong nền Văn học Việt Nam.
18	Lê Duẩn	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Lao động Việt Nam từ 1960 – 1976, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam từ 1976 đến 1986
19	Văn Tiến Dũng	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Đại tướng QĐNDVN(1974). Ông là một trong những tướng lĩnh danh tiếng của nước ta, người chỉ huy trực tiếp chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975.
20	Võ Nguyên Giáp	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Đại tướng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Một trong những người góp công thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chỉ huy hầu hết các chiến dịch và chiến thắng lớn trong 2 cuộc kháng chiến.
21	Lý Thường Kiệt	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Anh hùng dân tộc, nhà quân sự kiệt xuất, người lãnh đạo phá Tống, bình Chiêm thắng lợi. Ông là người đã viết ra bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc Việt Nam.
22	Võ Văn Kiệt	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Thủ tướng nước CHXHCNVN (1991-1997), một trong những lãnh đạo có công trong việc đẩy mạnh công cuộc đổi mới và cải cách chính sách ở nước ta.
23	Nguyễn Văn Linh	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổng Bí thư Đảng CSVN(1986 -1991). Ông là người mở đường và có công lớn trong công cuộc đổi mới nền kinh tế Việt Nam.
24	Lê Hồng Phong	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổng Bí thư của Đảng CS Đông Dương(1935-1936), Ủy viên BCH Quốc tế Cộng sản (từ 7/1935). Ông là người chủ chốt trong việc củng cố cơ sở cách mạng trong nước sau cao trào 1930-1931.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
25	Trần Phú	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổng bí thư đầu tiên Đảng Cộng sản Đông Dương(1930 - 1931). Ông là người khởi thảo “Luận cương chính trị” đầu tiên của Đảng.
26	Hà Huy Tập	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tổng Bí thư của Đảng Cộng sản Đông Dương (7/1936 - 3/1938). Ông góp phần tích cực trong việc khôi phục sự lãnh đạo của ĐCSVN bị phá vỡ sau cao trào 1930-1931.
27	Tôn Đức Thắng	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1969 -1976) và là Chủ tịch của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (1976 – 1980).
28	Nguyễn Chí Thanh	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Nguyễn Vịnh, được phong Đại tướng QĐNDVN năm 1959. Ông là người đề ra chiến thuật đánh áp sát của Quân Giải phóng miền Nam với phương châm "Nắm thắt lưng địch mà đánh".
29	Nguyễn Trãi	Nhóm 1	Danh nhân văn hóa	Nhà chính trị, nhà thơ, anh hùng dân tộc. Làm quan dưới 2 triều vua Lê Thái Tổ và Lê Thái Tông, ông là tác giả của “Bình Ngô Đại cáo” - Bản Tuyên ngôn độc lập thứ 2 của nước ta.
30	Bà Triệu	Nhóm 1	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Triệu Thị Trinh, nữ anh hùng dân tộc. Năm 248, bà cùng anh trai khởi binh chống lại nhà Đông Ngô, chiếm được căn cứ quân sự lớn.
31	Chu Văn An	Nhóm 2	Danh nhân	Ông là Nhà giáo, thầy thuốc, đại quan nhà Trần, là tấm gương sáng về thanh bạch, cương nghị, một trong số rất ít bậc hiền nho được thờ ở Văn Miếu.
32	Nguyễn Lương Bằng	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng và chính khách của nước ta, Phó Chủ tịch nước (1969-1979), đại sứ đầu tiên của Việt Nam tại Liên Xô cũ (1952-1956).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
33	Phan Bội Châu	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Danh sĩ, nhà hoạt động chính trị. Người khởi xướng thành lập Duy Tân hội (1904) và phát động phong trào Đông Du (1905).
34	Nguyễn Phúc Chu	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Chúa thứ 6 nhà Nguyễn, tại ngôi từ 1691-1725. Người có công mở rộng bờ cõi vào phương Nam, lập phủ Gia Định, Đồng Nai (1698).
35	Võ Chí Công	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Võ Toàn, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước CHXHCNVN(1987-1991) và nhiều chức vụ khác trong Chính phủ nước ta.
36	Lý Nam Đế (Lý Bí)	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Người đánh lui cuộc phản công của nhà Lương (542), sáng lập nhà Tiền Lý và đặt tên nước ta là Vạn Xuân.
37	Mai Hắc Đế (Mai Thúc Loan)	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Vị vua thời Bắc thuộc, anh hùng dân tộc, người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống nhà Đường vào đầu thế kỷ thứ VIII.
38	Nguyễn Thị Định	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Nữ tướng đầu tiên QĐNDVN, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước (1987 – 1992)
39	Nguyễn Hoàng	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Chúa đầu tiên nhà Nguyễn (Chúa Tiên), Người đặt nền móng cho việc mở mang bờ cõi về phương Nam.
40	Phùng Hưng	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Lãnh tụ khởi nghĩa chống nhà Đường thời Bắc thuộc lần 3 (năm 791). Người được tôn là Bồ Cái Đại Vương.
41	Nguyễn Thị Minh Khai	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Bí thư thành ủy Sài Gòn – Chợ Lớn năm 1936 – 1940. Bà còn là người bạn đời của Tổng Bí thư TW Đảng Lê Hồng Phong.
42	Phan Đăng Lưu	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng nổi tiếng của Đảng Cộng sản Việt Nam, phụ trách phong trào cách mạng các tỉnh Nam Kỳ (1939-1940).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
43	Minh Mạng	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Vua thứ hai của nhà Nguyễn. Thời ông trị vì có hàng loạt cải cách từ nội trị đến ngoại giao, nhất là việc học tập và củng cố thi cử. Ông là người đặt quốc hiệu nước ta là Đại Nam (1839-1945).
44	Hàm Nghi	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Vua thứ 8 nhà Nguyễn, tên thật là Nguyễn Phúc Ưng Lịch, là vị vua yêu nước, người tuyên hịch Cần Vương kêu gọi sĩ phu và dân chúng nổi dậy chống Pháp giành độc lập cuối thế kỷ XIX.
45	Huỳnh Tấn Phát	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Chủ tịch Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (1969-1976), Phó Thủ tướng, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (1976-1989).
46	Võ Văn Tần	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Bí thư Xứ ủy Nam kỳ năm 1935 - 1940
47	Nguyễn Hữu Thọ	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Luật sư, Chủ tịch đầu tiên của Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng MNVN (1962-1969). Ông còn là Phó Chủ tịch nước (1976-1992), Chủ tịch Quốc hội khóa VII, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1988-1994).
48	Hoàng Văn Thụ	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Lãnh đạo cao cấp của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, người có đóng góp lớn vào phong trào cách mạng Việt Nam.
49	Lý Thánh Tông	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Vua thứ ba nhà Lý. Ông là người đặt quốc hiệu Đại Việt, xây dựng Văn Miếu, phá Tống (1060) và bình Chiêm (1069).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
50	Trần Nhân Tông	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Vua thứ ba nhà Trần. Ông được ca tụng như vị minh quân trong lịch sử nước ta, có vai trò lãnh đạo quan trọng trong chống quân Nguyên - Mông lần 2 và lần 3. Ông còn là người sáng lập Thiền phái Trúc Lâm của Phật giáo.
51	Phan Châu Trinh	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Ông là nhà thơ, nhà văn, nhà hoạt động chính trị. Ông đã tổ chức phong trào Duy Tân (1906) với khẩu hiệu: “Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”.
52	Ngô Gia Tự	Nhóm 2	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng nổi tiếng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Bí thư Xứ ủy lâm thời của Đảng bộ Nam kỳ năm 1930
53	Cô Bắc	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Nguyễn Thị Bắc, một trong những người tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Bái tháng 02/1930.
54	Nguyễn Bình	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tên thật Nguyễn Phương Thảo, Trung tướng đầu tiên QĐNDVN, tổng chỉ huy chiến trường Nam Bộ (1948-1951). Ông đã từng sống, chiến đấu tại tỉnh Bình Dương.
55	Nguyễn Thái Bình	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Sinh viên yêu nước, Anh hùng LLVTND. Anh là biểu tượng cho phong trào phản chiến của sinh viên miền Nam Việt Nam, sinh viên quốc tế vào thập niên 1970 của thế kỷ XX.
56	Trần Tử Bình	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Là một trong những vị tướng đầu tiên của nước ta, người lãnh đạo phong trào công nhân cao su Phú Riềng 1930.
57	Lương Văn Can	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Người sáng lập trường Đông Kinh Nghĩa Thục để truyền bá chủ nghĩa yêu nước, nếp sống văn minh tiên bộ cho thanh niên.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
58	Nguyễn Đức Cảnh	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng, một trong những nòng cốt trong việc thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng, Chủ tịch đầu tiên của tổ chức Công đoàn Việt Nam.
59	Nguyễn Hữu Cảnh	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh tướng thời Chúa Nguyễn Phúc Chu, vị tướng mở cõi Nam Bộ với việc xác lập chủ quyền cho người Việt tại vùng đất Đồng Nai, Gia Định vào năm 1698.
60	Lê Chân	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nữ tướng của Hai Bà Trưng, là người có công khai khẩn lập nên thành phố Hải Phòng ngày nay.
61	Trần Khát Chân	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh tướng đời Trần, người chỉ huy đánh thắng quân Chiêm Thành trên sông Nhị Hà năm 1390
62	Mạc Đĩnh Chi	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Trạng Nguyên, nhà ngoại giao nổi tiếng thời vua Trần Anh Tông. Ông ứng đối, biện luận giỏi, giữ vững được uy tín và lợi ích quốc gia, khiến triều đình nhà Nguyên kính nể.
63	Nguyễn Đình Chiểu (Đồ Chiểu)	Nhóm 3	Danh nhân	Nhà giáo, nhà thơ yêu nước thế kỷ XIX. Ông là tác giả của tác phẩm truyện thơ Lục Vân Tiên nổi tiếng.
64	Phan Huy Chú	Nhóm 3	Danh nhân	Ông là nhà văn hóa lớn, nhà bách khoa thư, nhà địa chí nổi tiếng. Ông có công hiến rất lớn trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc. Tác giả của bộ sách “Lịch triều hiến chương loại chí”.
65	Đặng Trần Côn	Nhóm 3	Danh nhân	Tác giả tác phẩm Chinh phụ ngâm, kiệt tác văn học viết bằng chữ Hán.
66	Đội Cung	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Trần Công Cung, thủ lĩnh cuộc binh biến của một số binh sĩ lính khổ xanh ngày 13/01/1941 tại Nghệ An.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
67	Tô Vĩnh Diện	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	AHLLVTND, người lấy thân mình chèn pháo trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).
68	Hoàng Diệu	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Vị quan yêu nước triều Nguyễn, người quyết tử bảo vệ thành Hà Nội khi thực dân Pháp tấn công vào 1882.
69	Trần Quang Diệu	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Một trong “Tây Sơn thất hổ” của nhà Tây Sơn, là chồng nữ tướng Bùi Thị Xuân, người có công rất lớn trong trận đánh đuổi quân Thanh xâm lược (1789)
70	Trần Nhật Duật	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Ông là danh tướng nổi tiếng của nhà Trần, người có công trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên - Mông lần thứ hai và thứ ba, đặc biệt là chiến thắng Hàm Tử, giữ gìn bờ cõi nước Đại Việt.
71	Trần Khánh Dư	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh tướng đời Trần, có công lớn trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên - Mông lần thứ ba.
72	Võ Duy Dương	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh tụ nghĩa quân chống Pháp tại Đồng Tháp Mười (1859-1866) trong phong trào Cần Vương.
73	Bé Văn Đàn	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND - người lấy thân mình làm giá súng trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)
74	Tôn Đản	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Ông là vị tướng tài ba người dân tộc Nùng. Người có công lớn cùng danh tướng Lý Thường Kiệt đánh phá các châu Ung, Khâm, Liêm trên đất nhà Tống (1075-1077), ngăn chặn âm mưu thôn tính Đại Việt của phương Bắc.
75	Trùng Quang Đế (Trần Quý Khoáng)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Vua thứ hai nhà Hậu Trần, ông là vị vua yêu nước, trọng nghĩa, tận lực chống quân Minh (1410-1414).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
76	Đoàn Thị Điểm	Nhóm 3	Danh nhân	Nữ sĩ, tác giả của truyện thơ “Chinh phụ ngâm” (bản chữ Nôm) bà dịch từ nguyên bản Chinh phụ ngâm khúc (viết bằng chữ Hán của Đặng Trần Côn).
77	Lê Quang Định	Nhóm 3	Danh nhân	Văn thân đầu triều Nguyễn, là nhà thơ có tiếng trong nhóm Bình Dương thi xã
78	Trương Định	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Võ quan nhà Nguyễn, thủ lĩnh nghĩa quân chống Pháp (1859-1864) tại Gò Công và các tỉnh miền Tây.
79	Lê Quý Đôn	Nhóm 3	Danh nhân	Vị quan thời Lê trung hưng, nhà thơ và được mệnh danh là "Nhà bác học lớn của Việt Nam trong thời phong kiến".
80	Kim Đồng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bí danh của Nông Văn Dền, một thiếu niên người dân tộc Nùng. Anh là người đội trưởng đầu tiên của tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
81	Thích Quảng Đức	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà sư yêu nước, tự thiêu để phản đối chính quyền Ngô Đình Diệm (1963).
82	Trịnh Hoài Đức	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Công thần của triều Nguyễn, ông là một nhà thơ, nhà văn và là một sử gia nổi tiếng thế kỷ XVIII-XIX.
83	Cô Giang	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tên thật Nguyễn Thị Giang, Tổng thư ký của Việt Nam Quốc dân Đảng - một tổ chức cách mạng chống thực dân Pháp. Bà là vợ của Nguyễn Thái Học – lãnh tụ Việt Nam Quốc Dân Đảng.
84	Hà Huy Giáp	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Ủy viên BCH TW ĐCSVN khóa II (dự khuyết), khóa III. Người chỉ đạo tổng khởi nghĩa tháng Tám tại Biên Hòa.
85	Phan Đình Giót	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, người lấy thân mình lập lỗ châu mai trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
86	Trần Nguyên Hãn	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Võ tướng trong khởi nghĩa Lam Sơn, có nhiều đóng góp trong kháng chiến chống quân Minh xâm lược.
87	Sư Vạn Hạnh	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Thiền sư có nhiều đóng góp cho việc mở ra triều đại nhà Lý. Ông là người thầy của vua Lý Thái Tổ.
88	Thoại Ngọc Hầu (Nguyễn Văn Thoại)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan nhà Nguyễn, người có công trong việc huy động đào 2 kênh Thoại Hà và Vĩnh Tế dài 117 km, là cơ sở để người Việt đặt chủ quyền lâu dài trên vùng đất Phương Nam.
89	Nguyễn Hiền	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Đỗ Trạng nguyên khi mới 13 tuổi, trạng nguyên trẻ nhất trong lịch sử khoa cử Việt Nam.
90	Nguyễn Thượng Hiền	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Sĩ phu yêu nước đầu thế kỷ XX, người ủng hộ phong trào Duy Tân chống Pháp. Ông còn là người tham gia sáng lập và lãnh đạo Việt Nam Quang Phục hội từ 1914.
91	Nguyễn Thái Học	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh tụ Việt Nam Quốc dân Đảng, lãnh đạo khởi nghĩa Yên Bái (1930) với chủ trương dùng vũ lực lật đổ chính quyền thực dân Pháp. Người nổi danh với câu nói: "Không thành công cũng thành nhân".
92	Tăng Bạt Hổ	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Chí sĩ Việt Nam tham gia chống Pháp cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, một trong những thành viên tích cực tổ chức phong trào Đông Du.
93	Nguyễn Hữu Huân (Thủ khoa Huân)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh tụ khởi nghĩa chống thực dân Pháp ở Nam Kỳ vào nửa cuối thế kỷ 19.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
94	Lê Văn Hưu	Nhóm 3	Danh nhân	Sử gia nhà Trần, tác giả Đại Việt sử ký, bộ quốc sử đầu tiên của nước ta.
95	Tổ Hữu	Nhóm 3	Danh nhân	Chính trị gia, nhà thơ cách mạng Việt Nam tiêu biểu thế kỷ XX. Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
96	Phan Huy Ích	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan đại thân ba triều đại Lê trung hưng, Tây Sơn và Nguyễn. Người dịch “Chinh phụ ngâm” và sáng tác “Dụ Am thi văn tập”, “Dụ Am ngâm lục”.
97	Trần Quang Khải	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Thân vương, công thần nhà Trần, có công lớn trong 2 lần đánh thắng quân Nguyên tại Hàm Tử và Chương Dương.
98	Huỳnh Thúc Kháng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bộ trưởng Bộ Nội vụ (1946-1947) và Quyền Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (từ 31/5 đến 21/9/1946). Ông nổi tiếng với tài năng, đức độ và lòng yêu nước.
99	Nguyễn Bình Khiêm (Trạng Trình)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Ông được biết đến nhiều vì tư cách đạo đức, tài thơ văn và sấm ký có tiếng thời kỳ Lê-Mạc phân tranh.
100	Phùng Khắc Khoan	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tục gọi là Trạng Bùng, ông là nhà thơ và là quan thời Lê trung hưng
101	Nguyễn Khuyến	Nhóm 3	Danh nhân	Quan triều Nguyễn (1873-1884). Ông vừa là nhà thơ trào phúng vừa là nhà thơ trữ tình.
102	Lê Lai	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Viên tướng của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, hy sinh thân mình cứu Lê Lợi thoát khỏi vòng vây của quân Minh, được đời sau truyền tụng.
103	Cù Chính Lan	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Một trong 7 AHLLVT được phong đầu tiên. Người dũng cảm trèo lên xe tăng địch, ném lựu đạn vào buồng lái để tiêu diệt xe trong chiến dịch Hòa Bình (12/1951).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
104	Phạm Ngũ Lão	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tướng nhà Trần, lập được nhiều chiến công trong hai cuộc chiến chống quân xâm lược nhà Nguyên (1285-1288).
105	Châu Văn Liêm	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng, là một trong 7 người tham gia hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930)
106	Ngô Sĩ Liên	Nhóm 3	Danh nhân	Nhà sử học thời Lê Sơ, có công lớn trong việc biên soạn bộ “Đại Việt sử ký toàn thư” - bộ quốc sử chính thống của nước ta.
107	Hồ Tùng Mậu (Hồ Bá Cự)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng, có công trong việc vận động thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương.
108	Dương Đình Nghệ (Dương Diên Nghệ)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tiết độ sứ, người khởi binh đánh đuổi quân Nam Hán (931 – 937).
109	Bùi Hữu Nghĩa	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan nhà Nguyễn, nhà thơ và là nhà soạn tuồng Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX.
110	Trần Đại Nghĩa	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Là kỹ sư quân sự, nhà khoa học lớn, nhà quản lý khoa học kỹ thuật cấp cao, cha đẻ của ngành công nghiệp quốc phòng Việt Nam. Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học kỹ thuật Nhà nước.
111	Ngô Thì Nhậm (Ngô Thời Nhiệm)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh sĩ, nhà văn đời hậu Lê- Tây Sơn, người có công lớn trong việc giúp triều Tây Sơn đánh lui quân Thanh.
112	Nguyễn An Ninh	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà văn, nhà báo, hoạt động cách mạng, chủ bút tờ Báo “Tiếng Chuông Rè” phản đối thực dân Pháp.
113	Phan Đình Phùng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Hương Khê trong phong trào Cần Vương chống Pháp (1885 -1896).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
114	Nguyễn Tri Phương	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh thần thời Nguyễn. Ông là vị Tổng chỉ huy quân đội triều đình Nguyễn chống quân Pháp xâm lược ở Đà Nẵng (1858), Gia Định (1861) và Hà Nội (1873).
115	Trần Văn Khê	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà nghiên cứu văn hóa, âm nhạc cổ truyền nổi tiếng. Ông là tiến sĩ ngành âm nhạc học người Việt Nam đầu tiên tại Pháp và từng là giáo sư tại Đại học Sorbonne (Pháp), thành viên danh dự Hội đồng Âm nhạc Quốc tế, UNESCO, là người có công trong quảng bá âm nhạc Việt Nam, văn hóa Việt Nam ra thế giới.
116	Thi Sách	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Người cô sùy nhân dân nổi lên chống lại chế độ cai trị của nhà Đông Hán, chồng của nữ vương Trưng Trắc.
117	Võ Thị Sáu	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, người nữ công an dũng cảm của tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, tham gia cách mạng khi mới 12 tuổi.
118	Nguyễn Sinh Sắc	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, một chí sĩ yêu nước.
119	Ngô Văn Sở	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh tướng thời Tây Sơn, người có công lớn trong chiến thắng Ngọc Hồi (Đống Đa).
120	Duy Tân	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Hoàng đế thứ 11 của nhà Nguyễn, vị vua yêu nước chống thực dân Pháp.
121	Phạm Ngọc Thạch	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Giáo sư, Tiến sĩ khoa học, Bộ trưởng Bộ Y tế nước VNDCCH. Ông còn là một cán bộ lãnh đạo cách mạng (từ 1945 đến khi mất vào 1968).
122	Phạm Hồng Thái	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Người hoạt động trong phong trào Đông Du và là người đặt bom ám sát toàn quyền Đông Dương Martial Merlin vào năm 1924.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
123	Thành Thái	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Hoàng đế thứ 10 của triều Nguyễn, vị vua yêu nước chống thực dân Pháp.
124	Hoàng Hoa Thám	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh đạo khởi nghĩa Yên Thế chống Pháp (1885–1913) trong phong trào Cần Vương.
125	Tô Hiến Thành	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan Đại thần nhà Lý, tham gia chinh phạt Chiêm Thành, chống Chân Lạp xâm lược, tổ chức khai hoang lấn biển các tỉnh Quảng Ninh, Thanh Hóa và Hà Tĩnh.
126	Cao Thắng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Một chỉ huy xuất sắc trong cuộc khởi nghĩa Hương Khê chống Pháp (1885-1896).
127	Lê Đức Thọ	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà chính trị, ngoại giao, người được nhận giải thưởng Nobel hòa bình năm 1973
128	Trù Văn Thố	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, người lấy thân mình lấp lỗ châu mai trong trận đánh đồn Cây Trường 1963 (xã Trù Văn Thố, huyện Bàu Bàng)
129	Nguyễn Thông	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan nhà Nguyễn, danh sĩ Việt Nam thế kỷ XIX nổi tiếng trong phong trào ty địa.
130	Nguyễn Thiện Thuật	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy trong phong trào Cần Vương cuối thế kỷ 19
131	Nguyễn Đức Thuận	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Bí thư tỉnh ủy TDM (1945), Bí thư xứ ủy Nam bộ (1947-1956).
132	Đào Sư Tích	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh thần làm quan suốt 3 đời vua Trần, có tài ứng đối và năng khiếu về thơ phú, các kỳ thi Hương, thi Đình, thi Hội đều đỗ đầu bảng.
133	Tuệ Tĩnh	Nhóm 3	Danh nhân	Ông tổ ngành dược Việt Nam, sống vào cuối thời Trần.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
134	Trần Quốc Toàn	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tướng thời Trần, có công tham gia chống quân Nguyên lần thứ hai.
135	Võ Trường Toàn	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà giáo học rộng, có tài thao lược và đức hạnh ở Gia Định vào thế kỷ 18.
136	Nguyễn Trường Tộ	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Kiến trúc sư, nhà cải cách xã hội Việt Nam ở thế kỷ 19.
137	Lê Hữu Trác (Hải Thượng Lãn Ông)	Nhóm 3	Danh nhân	Danh y Việt Nam thế kỷ 18.
138	Đình Công Tráng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Ba Đình trong phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỷ 19.
139	Lý Tự Trọng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi, anh đã bắn chết viên mật thám Le Grand Pháp (1931) và bị kết án tử hình khi mới 17 tuổi.
140	Trần Bình Trọng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Danh tướng thời Trần, có công lớn hộ giá bảo vệ cho Trần Thánh Tông và Trần Nhân Tông trong cuộc chiến với quân Nguyên-Mông.
141	Nguyễn Văn Trỗi	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, liệt sĩ, người đã thực hiện cuộc đánh bom không thành nhằm vào Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ (Robert McNamara).
142	Nguyễn Công Trứ	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan thời Nguyễn, ông là nhà quân sự, nhà kinh tế, có sáng kiến chiêu mộ dân nghèo, đắp đê lấn biển, lập ấp, khai sinh các huyện Kim Sơn (Ninh Bình), Tiền Hải (Thái Bình).
143	Nguyễn Trung Trực	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Thủ lĩnh phong trào khởi nghĩa chống Pháp ở Nam Bộ nửa cuối thế kỷ 19.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
144	Tôn Thất Tùng	Nhóm 3	Danh nhân	Thứ trưởng Bộ Y tế, Giáo sư, bác sĩ nổi tiếng trong nước và thế giới trong lĩnh vực gan và giải phẫu gan, đi đầu trong việc áp dụng các kỹ thuật phát triển ngành ngoại khoa Việt Nam.
145	Đào Duy Từ	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bậc khai quốc công thần lớn nhất của nhà Nguyễn, có công trong việc mở đất phương Nam, xây dựng chính quyền rất được lòng dân, tác giả của Nhã nhạc cung đình Huế.
146	Dã Tượng	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Thuộc tướng của Trần Hưng Đạo, người có tài thuần phục và chỉ huy đội voi.
147	Bùi Viện	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Quan dưới thời vua Tự Đức, có công lớn trong xây dựng cảng Hải Phòng, lập ra lực lượng hải quân thường trực và hệ thống thương điểm ở khắp các tỉnh ven biển.
148	Hoàng Quốc Việt	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động cách mạng, Bí thư xứ ủy Bắc kỳ (1937) và nhiều chức vụ khác trong Đảng.
149	Lương Thế Vinh	Nhóm 3	Danh nhân	Còn được gọi là Trạng Lường, nhà toán học, Phật học, nhà thơ và là quan thời Lê sơ
150	An Dương Vương	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Tên thật là Thục Phán, là vị vua lập nên nước Âu Lạc
151	Kinh Dương Vương	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhân vật truyền thuyết là thủy tổ dân tộc Việt cha của Lạc Long Quân)
152	Phù Đổng Thiên Vương (Thánh Gióng)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhân vật truyền thuyết chống giặc Ân

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
153	Triệu Việt Vương (Triệu Quang Phục)	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Vua nước Vạn Xuân từ năm 548 – 571, có công kế tục Lý Nam Đế đánh đuổi quân xâm lược nhà Lương, giữ nền độc lập cho nước Vạn Xuân.
154	Nguyễn Xí	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Công thần khai quốc và là đại thần trải qua 4 đời vua thời Hậu Lê,
155	Nguyễn Xiển	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nhà hoạt động chính trị, nhà khoa học ngành khí tượng thủy văn, đại biểu Quốc hội liên tục từ khóa I đến khóa VIII.
156	Bùi Thị Xuân	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Nữ tướng triều Tây Sơn, chỉ huy đội tượng binh trong trận đại phá quân Mãn Thanh vào đầu xuân Kỷ Dậu (1789),
157	Lê Minh Xuân	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND (1970), liệt sĩ, Tư lệnh phó Bộ Tư lệnh Phân khu 2.
158	Nguyễn Viết Xuân	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, người nổi tiếng với khẩu hiệu "Nhằm thẳng quân thù! Bắn!"
159	Đào Duy Anh	Nhóm 4	Danh nhân	Người mở đầu cho nhiều ngành khoa học xã hội Việt Nam. Viết “Việt Nam văn hóa sử cương” đặt nền tảng cho sự hình thành nền văn hóa học hiện đại.
160	Nguyễn Biểu	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Quan thời Hậu Trần, người cùng vua Trưng Quang Đế chống quân Minh.
161	Nguyễn Bính	Nhóm 4	Danh nhân	Là nhà thơ lãng mạn thế kỷ 20, nổi tiếng với những bài thơ viết về làng quê Việt Nam.
162	Nam Cao	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà văn hiện thực phê phán nổi tiếng thế kỷ XX.
163	Văn Cao	Nhóm 4	Danh nhân	Nhạc sĩ nổi tiếng, tác giả của “Tiến quân ca”- bài Quốc ca của nước ta.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
164	Trần Quý Cáp	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Một trong những người khởi xướng phong trào Duy Tân chống Pháp.
165	Hoàng Cầm	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Tướng lĩnh cao cấp của Quân đội Nhân dân Việt Nam
166	Cù Huy Cận	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ nổi tiếng trong phong trào thơ mới thế kỷ XX.
167	Phó Đức Chính	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Nhà cách mạng, một trong những lãnh tụ Việt Nam Quốc dân Đảng.
168	Huyền Trân Công Chúa	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Công chúa nhà Trần, được gả cho vua Chiêm Thành để đổi lấy 2 châu Ô và châu Lý.
169	Ngọc Hân Công Chúa	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Công chúa nhà hậu Lê, vợ vua Quang Trung
170	Lương Định Của	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà khoa học trên lĩnh vực nông nghiệp, tạo ra nhiều giống cây trồng, giống lúa năng suất cao.
171	Xuân Diệu	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ trữ tình nổi tiếng ở nước ta thế kỷ XX.
172	Đặng Dung	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Tướng nhà Hậu Trần, người phò vua Trưng Quang kháng chiến chống quân Minh.
173	Tản Đà	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ, nhà văn và nhà viết kịch nổi tiếng đầu thế kỷ XX.
174	Kỳ Đồng	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Người yêu nước trong phong trào chống Pháp ở những năm cuối thế kỷ XIX.
175	Tô Hoài	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà văn nổi tiếng thế kỷ XX, tác giả của "Dế mèn phiêu lưu ký".
176	Nguyễn Công Hoan	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà văn nổi tiếng giữa thế kỷ XX. Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam (khóa đầu tiên 1957-1958).

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
177	Xuân Hồng	Nhóm 4	Danh nhân	Nhạc sĩ tiêu biểu của dòng nhạc cách mạng thế kỷ XX.
178	Hồ Văn Huê	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Bác sĩ, đại tá quân y, nguyên Thứ trưởng Bộ Y tế chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam. Ông đã từng sống và chiến đấu tại chiến khu Đ.
179	Hồ Xuân Hương	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ Nôm nổi tiếng cuối thời Lê.
180	Yết Kiêu	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng chống giặc ngoại xâm vào đời nhà Trần, người có công giúp Nhà Trần chống giặc Nguyên- Mông vào thế kỷ 13 với biệt tài thủy chiến.
181	Trần Huy Liệu	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà báo, nhà văn, nhà sử học, giữ nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao của Nhà nước, là chủ tịch đầu tiên của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam.
182	Đặng Thai Mai	Nhóm 4	Danh nhân	Giáo sư, nhà văn, nhà phê bình văn học Việt Nam; Viện trưởng đầu tiên của Viện Văn học Việt Nam.
183	Son Nam	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà văn, nhà báo, nhà nghiên cứu văn hóa Việt Nam nổi tiếng.
184	Đỗ Nhuận	Nhóm 4	Danh nhân	Tổng thư ký đầu tiên của Hội nhạc sĩ Việt Nam từ 1958 đến 1983, một trong những nhạc sĩ tiên phong của âm nhạc cách mạng.
185	Trần Văn Ôn	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Là học sinh trường Pétrus Ký đã bị chính quyền Pháp bắn chết trong phong trào biểu tình của học sinh, sinh viên Sài Gòn đầu năm 1950. Anh được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân năm 2000.

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c,...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
186	Bà Huyện Thanh Quan	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ Nôm nổi tiếng đầu thế kỷ XIX
187	Cao Bá Quát	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ nổi danh giữa thế kỷ XIX
188	Trịnh Công Sơn	Nhóm 4	Danh nhân	Nhạc sĩ nổi tiếng với gần 600 ca khúc về đề tài tình yêu và thân phận con người.
189	Đào Tấn	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà soạn tuồng nổi tiếng Việt Nam.
190	Lãnh Binh Thăng	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Võ tướng thời Nguyễn, người cùng Trương Định khởi nghĩa chống Pháp tại Nam Kỳ.
191	Ngô Tất Tố	Nhóm 3	Danh nhân	Nhà báo, Nhà văn hiện thực phê phán nổi tiếng Việt Nam đầu thế kỷ XX.
192	Út Tịch	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, người nổi tiếng với câu nói "Còn cái lai quần cũng đánh".
193	Đặng Thùy Trâm	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Bác sĩ, Anh hùng LLVTND, tác giả của "Nhật ký Đặng Thùy Trâm" - một hiện tượng văn học với hơn 400.000 bản được bán.
194	Hàn Mặc Tử	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ nổi tiếng, khởi đầu cho dòng thơ lãng mạn hiện đại Việt Nam giữa thế kỷ XX.
195	Trần Cao Vân	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống Pháp tại Trung kỳ do Việt Nam Quang Phục hội chủ xướng.
196	Chế Lan Viên	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ, nhà văn hiện đại nổi tiếng ở Việt Nam thế kỷ XX.
197	Tú Xương (Trần Tế Xương)	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà thơ nổi tiếng đầu thế kỷ XX, nổi tiếng nhờ sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố hiện thực, trào phúng và trữ tình.

2. Địa danh, sự kiện, mỹ từ

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
1	Dân Chủ	Nhóm 1	Mỹ từ	
2	Tự Do	Nhóm 1	Mỹ từ	
3	Độc Lập	Nhóm 1	Mỹ từ	
4	Điện Biên Phủ	Nhóm 1	Sự kiện	Trận đánh, chiến thắng lớn nhất trong kháng chiến chống Pháp
5	Ngày 2 tháng 9	Nhóm 2	Sự kiện	Quốc khánh Nước CHXHCNVN
6	Ngày 3 tháng 2	Nhóm 2	Sự kiện	Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
7	Ngày 19 tháng 5	Nhóm 2	Sự kiện	Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
8	Ngày 30 tháng 4	Nhóm 2	Sự kiện	Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước
9	Hồng Bàng	Nhóm 2	Mỹ từ	Thời đại cai trị của các Vua Hùng
10	Quốc Tử Giám	Nhóm 2	Địa danh	Trường đại học đầu tiên của nước ta, thành lập năm 1076
11	Đoàn Kết	Nhóm 2	Mỹ từ	
12	Thăng Long	Nhóm 2	Địa danh	Kinh đô nước Đại Việt thời Lý, Trần, Lê, Mạc, Lê trung hưng
13	Hữu Nghị	Nhóm 2	Mỹ từ	
14	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Nhóm 2	Sự kiện	Tên cuộc nổi dậy vũ trang chống Pháp của người dân miền Nam vào năm 1940.
15	Cách Mạng Tháng Tám	Nhóm 2	Sự kiện	Tên cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam.
16	Đông Du	Nhóm 3	Sự kiện	Phong trào vận động thanh niên đi Nhật học tập đầu thế kỷ XX do cụ Phan Bội Châu khởi xướng

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
17	Diên Hồng	Nhóm 3	Sự kiện	Hội nghị các phụ lão trong cả nước của nhà Trần để trưng cầu dân ý về việc nên hòa hay nên đánh quân Nguyên
18	Âu Lạc	Nhóm 3	Mỹ từ	Nhà nước kế tục nhà nước Văn Lang.
19	Văn Lang	Nhóm 3	Mỹ từ	Nhà nước đầu tiên của nước ta
20	Hoàng Sa	Nhóm 3	Địa danh	Quần đảo thuộc chủ quyền của Việt Nam.
21	Trường Sa	Nhóm 3	Địa danh	Quần đảo thuộc chủ quyền của Việt Nam.
22	Bắc Sơn	Nhóm 3	Sự kiện	Nơi nổ ra cuộc khởi nghĩa chống Nhật và Pháp
23	Đông Sơn	Nhóm 3	Địa danh	Nền văn hóa cổ từng tồn tại ở miền Bắc Việt Nam
24	Lam Sơn	Nhóm 3	Sự kiện	Cuộc khởi nghĩa đánh đuổi quân Minh do Lê Lợi lãnh đạo
25	Trường Sơn	Nhóm 3	Địa danh	Dãy núi dài nhất của Việt Nam và Lào, gắn liền với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.
26	Đông Kinh Nghĩa Thục	Nhóm 3	Sự kiện	Phong trào cải cách xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX do Lương Văn Can và một số người đồng chí hướng sáng lập.
27	Vạn Xuân	Nhóm 3	Sự kiện	Nhà nước khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc đầu tiên của nước ta (544-602)
28	Hạ Long	Nhóm 4	Địa danh	Danh lam thắng cảnh, kỳ quan thiên nhiên thế giới

3. Nhân vật địa phương

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
1	Hồ Văn Công	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bí thư Tỉnh ủy Thủ Dầu Một năm 1937
2	Võ Minh Đức	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bí thư Tỉnh ủy Thủ Dầu Một năm 1956 -1960
3	Văn Công Khai	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bí thư lâm thời Tỉnh ủy Thủ Dầu Một năm 1943
4	Huỳnh Văn Nghệ	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Thi tướng, nhà hoạt động cách mạng
5	Võ Văn Nhâm	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Lãnh đạo nghĩa quân chống Pháp cuối thế kỷ 19 tại Dầu Tiếng
6	Nguyễn Văn Tiết	Nhóm 3	Nhân vật lịch sử	Bí thư Tỉnh ủy Thủ Dầu Một năm 1945
7	Nguyễn Văn Bé	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, nguyên Đại đội phó C304/d Phú Lợi
8	Nguyễn Thị Biết	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Bắc Tân Uyên, nguyên là cán bộ phụ nữ xã Lạc An
9	Bùi Văn Bình	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, Đại Úy - trợ lý D14/D7701/MT479
10	Lê Thị Bông	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Dầu Tiếng, nguyên là phó Bí thư chi bộ xã Định Lộc
11	Huỳnh Thị Châu	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, nguyên huyện đội phó huyện Tân Uyên
12	Nguyễn Văn Chê	Nhóm 4	Nhân vật	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND,

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
			lịch sử	nguyên xã đội trưởng Phú An, Bến Cát.
13	Nguyễn Thị Chuẩn	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ thị xã Thuận An, nguyên là giao liên xã Bình Nhâm.
14	Lê Thị Cọng	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ thị xã Tân Uyên, nguyên là cán bộ quân báo huyện Châu Thành, Thủ Dầu Một
15	Huỳnh Văn Cù	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Chiến sĩ kiên cường tài ba giai đoạn 1946-1949 tại Thủ Dầu Một
16	Lê Chí Dân	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Bí thư Ban Cán sự huyện Bắc Bến Cát
17	Đặng Văn Đâu	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, nguyên Trung đội trưởng 15/QK7
18	Nguyễn Thị Dẻo	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ Thủ Dầu Một, Chi ủy viên chi bộ mật xã Định Hòa
19	Bùi Thị Diện	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ thị xã Thuận An, nguyên là dân quân xã Nhị Bình
20	Huỳnh Thị Hiếu	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, đảng viên hoạt động công khai với vai trò là Tổng thư ký liên hiệp nghiệp đoàn tỉnh TDM
21	Nguyễn Thị Hời	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ thị xã Thuận An, nguyên là cán bộ kinh tài xã Mỹ Phước
22	Nguyễn Văn Hồn	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, nguyên đội trưởng đội trinh sát huyện đội Tân Uyên

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
23	Nguyễn Thị Khá	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ thị xã Thuận An, nguyên là cán bộ phụ nữ xã Tân Thới
24	Bùi Quốc Khánh	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Phó thư ký BCH thanh niên cứu quốc Phú Cường
25	Tôn Minh Lai (Võ Ngọc Minh)	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, chiến sĩ hoạt động tình báo trong lòng địch.
26	Ngô Thị Lan	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ Tp Thủ Dầu Một, nguyên là trung đội phó hậu cần Thủ Dầu Một
27	Hoàng Trọng Lập	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, Thiếu úy - Đại đội trưởng C61 Bến Cát anh hùng
28	Nguyễn Văn Lên	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, Dũng sĩ diệt Mỹ cấp ưu tú
29	Trần Ngọc Lên	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 903, trung đoàn 301 (1946-1950).
30	Đoàn Thị Liên	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, trung đội trưởng TNXP Thủ Dầu Một
31	Bình Nguyên Lộc (Tô Văn Tuấn)	Nhóm 4	Danh nhân	Nhà văn Nam Bộ giai đoạn 1945-1975, quê thị xã Tân Uyên
32	Nguyễn Văn Lộng	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Đại biểu Quốc hội khóa I
33	Võ Thành Long	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, đội trưởng đặc công đại đội 380 bộ đội địa phương huyện Châu Thành, TDM

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
34	Lê Thị Lúa	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Dầu Tiếng
35	Huỳnh Văn Lũy	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Phó Bí thư tỉnh ủy Biên Hòa, hoạt động tại Tân Uyên
36	Lê Văn Mầm	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND thị xã Dĩ An, nguyên chỉ huy đại đội trinh sát thuộc Trung đoàn Đồng Nai.
37	Hồ Văn Mên	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Dũng sĩ diệt Mỹ, Anh hùng LLVTND.
38	Trương Thị Nở	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ thị xã Tân Uyên, cơ sở mật của xã Vĩnh Tân
39	Huỳnh Thị Nữa	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ Thủ Dầu Một, nguyên là UV BCH phụ nữ xã Định Hòa
40	Từ Văn Phước (Từ Văn Phao)	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Anh hùng LLVTND, trung đội trưởng trinh sát đặc công huyện Tân Uyên
41	Ngô Chí Quốc	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, AHLLVTND, trong trận đánh Bót Cầu Định (Bến Cát), anh đã tập trung hỏa lực về phía mình để đồng đội tiến công và anh dũng hy sinh.
42	Lý Thị Ranh	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Dầu Tiếng, nguyên là cán bộ phụ nữ xã Thanh An
43	Lê Văn Tách	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, Chính trị viên tiểu đoàn quân báo Bộ tham mưu QK 7

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
44	Phạm Thị Tân	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ Tp Thủ Dầu Một, nguyên là công an của Thủ Dầu Một
45	Phạm Văn Tèo (Phan Văn Hùng)	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, xã đội phó xã Tân Bình, thị xã Tân Uyên.
46	Nguyễn Văn Thành (Nguyễn Văn Bưởi)	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, chính trị viên xã đội Mỹ Phước (Bến Cát)
47	Nguyễn Thị Thê	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Bàu Bàng, nguyên UV BCH phụ nữ xã Lai Hưng, Bến Cát
48	Lê Thị Thiên	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, người viết tập nhật ký nổi tiếng “Thế hệ Hồ Chí Minh”
49	Phạm Thị Thiệt	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Bàu Bàng, nguyên là chiến sĩ nuôi quân Cục hậu cần Miền
50	Nguyễn Đức Thiệu	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Bí thư chi bộ đê- pô xe lửa Dĩ An
51	Nguyễn Thị Tính	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Bắc Tân Uyên nguyên là cán bộ phụ nữ xã Lạc An
52	Ngô Minh Trị	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, Tiểu đội phó C60 - Đặc công
53	Lê Thị Trung	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Liệt sĩ, Anh hùng LLVTND, nguyên huyện đội trưởng huyện đội Lái Thiêu (Thuận An)

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (Xếp từng nhóm theo thứ tự a,b,c...)	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
54	Võ Thị Tý	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Phú Giáo, nguyên là tổ trưởng nông hội xã An Linh
55	Huỳnh Thị Yến	Nhóm 4	Nhân vật lịch sử	Mẹ VNAH là liệt sĩ huyện Bắc Tân Uyên, nguyên UV BCH Phụ nữ tỉnh Phước Thành (cũ)

4. Địa danh, sự kiện trong tỉnh

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
1	Bình Dương	Nhóm 1	Địa danh	Tên đơn vị hành chính cấp tỉnh.
2	Phú Lợi	Nhóm 2	Địa danh	Tên gọi nhà tù lớn ở Bình Dương do Ngô Đình Diệm lập ra. Nơi diễn ra sự kiện đầu độc tù nhân ngày 01/12/1958
3	Phước Thành	Nhóm 4	Địa danh, sự kiện	Chiến thắng Phước Thành, trận đánh chiếm tỉnh lỵ của bộ đội chủ lực
4	Kiến An	Nhóm 4	Địa danh	Căn cứ cách mạng của lực lượng an ninh TDM
5	Bàu Bàng	Nhóm 4	Địa danh, sự kiện	Nơi diễn ra trận đánh thắng sư đoàn của Mỹ
6	Dốc Chùa	Nhóm 4	Địa danh	Di tích lịch sử, địa điểm khảo cổ học
7	Chiến Khu Đ	Nhóm 4	Địa danh	Căn cứ cách mạng thuộc huyện Bắc Tân Uyên trong kháng chiến
8	Cầu Định	Nhóm 4	Sự kiện	Trận đánh xóa sổ đại đội Com-măng-đô hung hãn của Pháp

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
9	Suối Dừa	Nhóm 4	Sự kiện	Nơi diễn ra trận đánh đầu tiên của tiểu đoàn bộ đội địa phương
10	Thuận An Hòa	Nhóm 4	Địa danh	Chiến khu cách mạng ở thị xã Thuận An
11	Chùa Hội Khánh	Nhóm 4	Di tích lịch sử	Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia
12	Hố Lang	Nhóm 4	Địa danh	Căn cứ kháng chiến huyện ủy Dĩ An
13	Đường Long	Nhóm 4	Địa danh, Sự kiện	Căn cứ cách mạng thuộc huyện Dầu Tiếng
14	Mạch Máng	Nhóm 4	Địa danh, sự kiện	Tên gọi dân gian, nơi hy sinh của hơn 400 cán bộ chiến sỹ CM
15	Long Nguyên	Nhóm 4	Địa danh	Chiến khu cách mạng huyện Dầu Tiếng
16	Tam Giác Sắc	Nhóm 4	Địa danh	Tên di tích lịch sử văn hoá cấp quốc gia, địa đạo nổi tiếng thuộc ba xã Tây Nam Bến Cát.
17	Bến Súc	Nhóm 4	Địa danh	Tên gọi có từ thời Pháp thuộc. Nơi đây, năm 1946 thực dân Pháp giết hại trên 200 người dân vô tội
18	Bến Tranh	Nhóm 4	Địa danh	Tên gọi dân gian
19	Bến Tượng	Nhóm 4	Địa danh	Tên gọi dân gian, năm 1964 nhân dân ta tổ chức phá tan áp chiến lược kiểu mẫu của địch
20	Đồng Cây Việt	Nhóm 4	Địa danh	Tên gọi dân gian
21	Cắm Xe	Nhóm 4	Địa danh	Nơi đặt Sở chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh

5. Nhân vật nước ngoài

STT	TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG	NHÓM ĐƯỜNG	PHÂN LOẠI NHÓM TÊN	GHI CHÚ
1	Alexandre Yersin	Nhóm 3	Danh nhân nước ngoài	Bác sĩ
2	Louis Pasteur	Nhóm 3	Danh nhân nước ngoài	Nhà khoa học
3	Lý Quang Diệu	Nhóm 3	Danh nhân nước ngoài	Thủ tướng đầu tiên của Singapore (1965-1990)